TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **TỈNH Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **52**/2022/HS-ST
Ngày 10-5-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Phường;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thanh Kỳ và ông Hoàng Luật

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Nguyễn Thành Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Đ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2022/HSST ngày 18-3-2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2022/QĐXXST-HS ngày 19-4-2022, đối với các bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh năm 1989 tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp 3, xã Phú Ngọc, huyện Q, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Thợ cắt tóc; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Thiện, sinh năm 1963 và bà Phạm Thị Hồng Thọ, sinh năm 1961; Anh chị em ruột có 02 người; có vợ là Trương Thị Trinh, sinh năm 1988; tiền án; tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 29-9-2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 02 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy tại bản án số 584/2016/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 07-3-2018.

Bị bắt tạm giam từ ngày 01/12/2021 cho đến nay. *(Có mặt)*

Khúc Thành T1, sinh năm 1990 tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp 3, xã Phú Ngọc, huyện Q, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Khúc Thanh Tịnh, sinh năm 1964 và bà Hoàng Thị Ngát, sinh năm 1966; Anh chị em ruột có 02 người; bản thân chưa vợ; tiền án; tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 12-3-2017, bị Công an phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị bắt tạm giam từ ngày 01/12/2021 cho đến nay. *(Có mặt)*

Người làm chứng: Anh Đinh H, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Ấp 3, xã Phú Ngọc, huyện Q, tỉnh Đ*, (Vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T1 liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khúc Thành T1 và Nguyễn Minh T là các đối tượng nghiện ma túy đá.

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 17-8-2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T1 đã đi xe ôm đến khu vực km125 thuộc huyện Tân Phú, tỉnh Đ để gặp và hỏi mua ma túy đá của một người thanh niên tên thường gọi là Út (chưa rõ nhân thân lai lịch), Út đồng ý bán cho T1 02 bịch ma túy đá với giá 500.000 đồng. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, T liên lạc với T1 qua mạng xã hội Zalo hỏi T1 có ma túy hay không, T1 nói có sẵn ma túy nên đã yêu cầu T góp 200.000 đồng phụ vào số tiền T1 dùng để mua ma túy trước đó để sử dụng, T đồng ý nhưng vì không có tiền nên T đã xin T1 cho T thiếu nợ, khi nào có tiền sẽ trả lại cho T1 sau. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 60H6-064.59 đến nhà của T1 rồi chở T1 mang theo ma túy về tiệm cắt tóc của T để cùng nhau sử dụng, khi đi đến khu vực bãi đất trống thuộc khu dân cư số 8, ấp 3, xã Phú Ngọc, huyện Q thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang. Tang vật thu giữ: 02 (Hai) bịch nylon được hàn kính, bên trong chứa tinh thể màu trắng, thu giữ trong túi quần Jean phía trước, bên pH của T1, đã được niêm phong có chữ ký ghi họ tên Khúc Thành T1 và Nguyễn Minh T; 01 (Một) xe mô tô biển số 60H6-064.59

Tại Kết luận giám định số 1810/KLGĐ-PC09 ngày 16-9-2021, của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong được thu giữ gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,3000 gam, loại Methamphetamine.

Tại Bản Cáo trạng số: 21/CT-VKSĐQ ngày 17 tháng 3 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, truy tố các bị cáo về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh T và Khúc Thành T1 phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt Nguyễn Minh T 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù; Xử phạt Khúc Thành T1 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù. Ngoài ra, đại diện viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tham gia tranh luận

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T1 liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các T1 liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 17-8-2021, tại khu vực đất trống thuộc khu dân cư số 8, ấp 3, xã Phú Ngọc, huyện Q Nguyễn Minh T và Khúc Thành T1 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,3000gam, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính phủ. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điều 249, khoản 1, điểm c quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các T hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methaphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR - 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Như vậy, Cáo trạng số 21/CT- VKSĐQ ngày 17 tháng 3 năm 2022, truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không làm oan cho các bị cáo.

[3] Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý, sử dụng chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy ảnh hưởng nghiêm trọng đến thể chất và tinh thần, ma túy còn là nguyên nhân của các tội phạm khác. Vì vậy, Nhà nước

nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy, nhằm tạo một môi T sống, học tập, lao động lành mạnh, không có tệ nạn xã hội. Bị cáo nhận thức rõ hiểm họa của ma túy, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện, cần tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu, ngày 29-9-2016 Nguyễn Minh T bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 02 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy tại bản án số 584/2016/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 07-3-2018. Ngày 12-3-2017 Khúc Thành T1 bị Công an phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về tính chất đồng phạm: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo T1 là người trực tiếp bỏ tiền, trực tiếp liên hệ mua ma túy về sử dụng. Bị cáo T thống nhất góp tiền để được sử dụng chung ma túy. Xét vai trò của bị cáo T1 là cao hơn, nên mức hình phạt của bị cáo T1 pH cao hơn bị cáo T.

[8] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Nguyễn Minh T và Khúc Thành T1 là các đối tượng nghiện ma túy, trước và sau thời điểm phạm tội, các bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Một gói niêm phong mẫu vật ma túy (sau giám định) vụ số 1810/KLGĐ-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ là vật cấm lưu hành nên tiêu hủy; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen gắn sim 0352.118.434 của Nguyễn Minh T và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng gắn sim 0967.391.948 của Khúc Thành T1, quá trình điều tra xác định được các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu phát mãi nộp ngân sách Nhà Nước.

- Đối với 01 (Một) xe mô tô HONDA VARIO 125, màu trắng đen, biển số 60H6-064.59 là phương tiện T1 và T dùng để di chuyển. Quá trình điều tra xác định được xe thuộc sở hữu của anh Phạm Lê Quang Hiếu, anh Hiếu không biết T mượn xe để đi sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Hiếu là phù hợp với điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Các vấn đề khác:

- Đối tượng bán ma túy cho T1 tên "Út", hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh theo đặc điểm nhận dạng của T1 khai và đã ra thông báo truy tìm đối tượng nhưng chưa có kết quả, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

- Đối với người chạy xe ôm mà T1 đã thuê chở đi mua ma túy, T1 chỉ gặp ngoài đường và thuê chở lên khu vực huyện Tân Phú, người này không biết T1 đi mua túy nên không có cơ sở để xử lý.

[11] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội cũng như đề xuất về mức hình phạt đối với bị cáo là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh T và Khúc Thành T1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 12 năm 2021.

1.2. Xử phạt bị cáo Khúc Thành T1 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 12 năm 2021.

2. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) gói niêm phong mẫu vật ma túy (sau giám định) vụ số 1810/KLGĐ-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đ.

- Tịch thu, phát mãi nộp ngân sách Nhà Nước 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen gắn sim 0352.118.434 và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng gắn sim 0967.391.948.

(Vật chứng được lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21-3-2022).

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Minh T và Khúc Thành T1 mỗi bị cáo pH nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- VKSND tỉnh Đ;
- VKSND huyện Q;
- Công an nhân dân huyện Q;
- Chi cục THA dân sự huyện Q;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Cẩm Phường